

Bản án số: **213/2021/HSST**

Ngày: 13/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Lan Hương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai

Ông Phạm Hồng Quyết

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 193/2021/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2021/QĐHPT – HS ngày 30/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Tuấn A** - Sinh năm: 1982; ĐKKHKT: Tập thể A, phường Y, quận T, thành phố H; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Họ và tên cha: Đào Văn T; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án, 01 tiền sự.

Tiền sự: Năm 2000, Công an phường Phố Huế phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (ngoài thời hiệu).

Tiền án:

- Ngày 24/12/2003, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 06 tháng tù giam về tội Cố ý hủy hoại tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2003, trị giá tài sản là 3.080.000 đồng (Án số 299/HSST). Xác minh đã nộp án phí tại biên lai số 8151 ngày 22/8/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ – *án tích chưa được xóa.*

- Ngày 21/11/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2007, trị giá tài sản là 7.000.000 đồng (Án số 451/2007/HSST) – *án tích chưa được xóa.*

Nhân thân: Ngày 28/10/2009, Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định truy nã số 31 về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Hiện đã ra quyết định đình nã và đang hoàn thiện hồ sơ để truy tố.

Tạm giữ: 15/6/2021, Tạm giam: 21/6/2021. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Phạm Thanh T2, sinh năm 1985. ĐKKHKT: xã Y, huyện Y, tỉnh N; Nơi ở: Tổ 18, phường P, quận B, Thành phố H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/6/2009, tổ công tác Công an phường Phúc Tân tiến hành kiểm tra hành chính tại số 10 tổ 19 Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – nhà của Đào Tuấn A phát hiện có một xe máy Honda Wave α màu đỏ, BKS: 30F1-0587 không có đăng ký xe, nghi là xe trộm cắp nên đã đưa Đào Tuấn A cùng chiếc xe máy trên về trụ sở Công an phường Phúc Tân để làm rõ.

Thu giữ của Đào Tuấn A: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave (BKS: 30F1 – 0587; số khung: RLHHC09077Y124128; số máy: HC09E – 5224203) (BL 130).

Tại bản kết luận giám định số 1381/PC21 Công an thành phố Hà Nội ngày 07/8/2009 kết luận: Xe máy Honda nhãn hiệu Wave α đeo BKS: 30F1-0587 gửi giám định có số khung: RLHHC09077Y124128 và số máy: HC09E – 5224203 là số nguyên thủy. Không giám định BKS: 30F1-0587 do không có mẫu so sánh phù hợp (BL 36).

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 14/8/2021 kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave α thu giữ của Đào Tuấn A có trị giá 7.500.000 đồng (BL 33).

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh xác định chiếc xe máy Honda Wave α số khung: RLHHC09077Y124128; số máy: HC09E – 5224203 có BKS: 18P1 – 2598 chủ đăng ký là anh Phạm Thanh T2 (sinh năm: 1985; HKTT: xã Y, huyện Y, tỉnh N). Anh T2 bị mất trộm chiếc xe máy trên tại đối diện số 5 ngách 38/23 Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội ngày 12/4/2009.

Ngày 24/7/2009, Cơ quan điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Đào Tuấn A về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Quá trình điều tra, Tuấn A bỏ trốn nên ngày 03/8/2009, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với Đào Tuấn A. Đến ngày 24/9/2009, do chưa bắt được Đào Tuấn A nên Cơ quan điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Đào Tuấn A.

Đến ngày 14/6/2021, Phòng cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội bắt truy nã đối với Đào Tuấn A và bàn giao cho Công an quận Hoàn Kiếm. Ngày 15/6/2021, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Đào Tuấn A để điều tra theo quy định pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Đào Tuấn A khai nhận: Khoảng ngày 14/6/2021, Tuấn A đã mua 01 chiếc xe máy Honda Wave α BKS 30F1-0587 không có đăng ký xe với giá 3.500.000 đồng của đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch) là đối tượng nghiên, trộm cắp vật tại khu vực gầm cầu Chương Dương, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để sử dụng nếu có ai muốn mua thì bán kiếm lời. Tuấn A biết rõ chiếc xe máy trên do phạm tội mua có nhưng do hám lời nên vẫn mua.

Ngày 25/7/2009, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh T2, anh T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Đối với đối tượng H bán xe máy trên cho Tuấn A do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với việc anh Phạm Thanh T2 mất trộm chiếc xe máy trên xảy ra tại địa bàn phường Xuân La, quận Tây Hồ, Hà Nội chưa xác định được đối tượng nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã gửi công văn và chuyển toàn bộ tài liệu liên quan đến Cơ quan CSĐT – Công an quận Tây Hồ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số: 195/CT-VKS ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã truy tố **Đào Tuấn A** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm giữ quan điểm truy tố với Đào Tuấn A như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015), điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Tuấn A mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đào Tuấn A đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng ngày 14/6/2009 tại khu vực gầm cầu Chương Dương, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Đào Tuấn A biết rõ chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ BKS 18P1-2598 có trị giá 7.500.000 đồng là tài sản của anh Phạm Thanh T2 bị trộm cắp nhưng vẫn mua để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi biết rõ chiếc xe máy trên do phạm tội mà có nhưng vẫn mua để sử dụng của bị cáo Đào Tuấn A đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015). Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có 02 tiền án, 01 tiền sự, trong đó 02 tiền án chưa xóa, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015) là có căn cứ. Thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội nên việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Căn cứ Nghị quyết 41/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực nên áp dụng bộ luật hình sự năm 1999 vì có lợi cho bị cáo, vì vậy bị cáo Đào Tuấn A bị áp dụng tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - anh Phạm Thanh T2 đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng H bán xe máy trên cho Tuấn A do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Đào Tuấn A** phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Đào Tuấn A** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Lan Hương